

Số: 700/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 12 tháng 10 năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG

TRÊN CƠ SỞ

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 542/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 12 năm 2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 196/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2022;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 86/2022/NQ-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2022 về Thông qua phương án chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường số 699/BB-HĐQT ngày 12/10/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi một số nội dung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 86/NQ-HĐQT ngày 26/02/2022 như sau:

“2. Trả nợ vay ngân hàng: dự kiến 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng
Chi tiết trả nợ vay:

STT	Số khế ước/HĐ cho vay	Số tiền trả nợ (đồng)	Thời gian dự kiến trả nợ
1	46182001291268	1.526.000.000	Tháng 11/2022
2	46182001296397	2.860.882.076	Tháng 12/2022
3	46182001306083	486.803.801	Tháng 12/2022
4	46182001316851	3.550.590.494	Tháng 1/2023
5	46182001328528	1.575.723.629	Tháng 2/2023
	Tổng cộng	10.000.000.000	

- Lý do điều chỉnh: Các khế ước theo Nghị quyết số 86/NQ-HĐQT nêu trên đã đến hạn trước thời điểm Công ty hoàn tất việc phát hành tăng vốn nên Công ty đã huy động nguồn vốn khác để trả nợ cho các khế ước này.
- Các nội dung khác không thay đổi so với Nghị quyết số 86/NQ-HĐQT nêu trên đã ban hành.

Điều 2. Hiệu lực và thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cá nhân và Bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



KIỀU VĂN MÁT

STT	Thời gian dự kiến	Chi phí
1	Tháng 12/2023	
2	Tháng 1/2024	
3	Tháng 2/2024	
4	Tháng 3/2024	
5	Tháng 4/2024	
6	Tháng 5/2024	

CÔNG TY CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 26 tháng 02 năm 2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ CAO CƯỜNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 542/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 12 năm 2021 Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường số 85/BB-HĐQT ngày 26 tháng 02 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

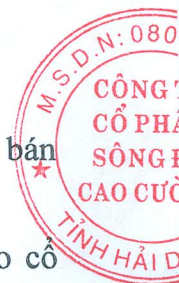
Điều 1. Thông qua phương án chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán 1.500.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu và phát hành 500.000 cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động là 20.000.000.000 (hai mươi tỷ) đồng, được sử dụng để bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty, cụ thể:

1. Mua nguyên vật liệu phục vụ sản xuất: 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng

Chi tiết sử dụng vốn dự kiến theo hợp đồng:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Chứng từ kèm theo	Số tiền (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Thanh toán tiền cước vận chuyển theo hợp đồng số 252/2020/HĐVC/SCL-HT	Hóa đơn số 0010695 ngày 28/2/2022 và hóa đơn số 0010299 ngày 27/1/2022	7.798.971.000	Trong Quý II và Quý III năm 2022
2	Thanh toán tiền cước vận chuyển theo hợp đồng số 25/06/2021/HĐVC/SCL-TX	Hóa đơn số 0000050 ngày 26/2/2022	1.209.575.052	Trong Quý II và Quý III năm 2022



3	Thanh toán tiền mua tro xỉ theo hợp đồng số 05/HĐKT/SCL-ĐTL	Hóa đơn số 0001198 ngày 28/2/2022	838.677.996	Trong Quý II và Quý III năm 2022
4	Thanh toán tiền mua tro xỉ theo hợp đồng số 01/HĐKT/2022/SCL-TS	Hóa đơn số 0000021 ngày 28/2/2022	152.775.952	Trong Quý II và Quý III năm 2022
Tổng cộng:			10.000.000.000	

2. Trả nợ vay ngân hàng: dự kiến 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng

Chi tiết trả nợ vay:

STT	Số khế ước/HĐ cho vay	Số tiền trả nợ (đồng)	Thời gian dự kiến trả nợ
1	46182001226376	7.169.100.199	Tháng 7/2022
2	46182001223687	2.830.899.801	Tháng 7/2022
Tổng cộng:		10.000.000.000	

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để mua nguyên vật liệu và trả nợ vay ngân hàng trên nguyên tắc hợp đồng/khế ước nào đến hạn trước sẽ được thanh toán trước.

- Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, HĐQT sẽ chủ động tìm kiếm các nguồn tài trợ bổ sung khác bao gồm nguồn vay các tổ chức tín dụng, vay vốn cổ đông... để bảo đảm duy động đủ nguồn vốn cho hoạt động của Công ty.

- Dựa trên tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị Công ty có thể linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt chào bán; bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết nếu thấy cần thiết. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo cổ đông tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất với những điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn.

Điều 2. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, chi tiết như sau:

- Căn cứ theo Công văn số 661/UBCK-PTTT ngày 14/02/2022 của UBCKNN, Công ty xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0%.

- Tính đến ngày 22/11/2021, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0%, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Tuy nhiên, nếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quyền mua cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán, tỷ lệ sở hữu thực tế của nhà đầu tư nước ngoài có thay đổi theo chiều hướng có thể vi phạm quy định tỷ lệ sở hữu tối đa tại Công ty, khi đó nhà đầu tư nước ngoài chỉ được chuyển nhượng quyền mua và sẽ không được tham gia mua cổ phần trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu. Công ty đảm bảo sẽ không phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua.

- Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP"): Danh sách đối tượng là người lao động được mua cổ phiếu ESOP ban hành kèm theo Nghị quyết HĐQT số 566/NQ-HĐQT ngày 31/12/2021 không có

người lao động là người có quốc tịch nước ngoài. Do đó việc phát hành ESOP đã đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Tuy nhiên, trong trường hợp HĐQT thực hiện phân phối tiếp số cổ phiếu ESOP do người lao động từ chối mua và số cổ phiếu lẻ do làm tròn (nếu có) cho các đối tượng khác, khi đó HĐQT không thực hiện phân phối cho người lao động là người nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài.

- Công ty cam kết thực hiện việc phát hành cổ phiếu đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về tỉ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài.

Điều 3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chuẩn bị các hồ sơ tài liệu và ký các giấy tờ có liên quan để báo cáo, giải trình tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và chỉ đạo các phòng ban, bộ phận có liên quan triển khai thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực và thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cá nhân và Bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Kieu Van Mat
Kiều Văn Mát